| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TÂY HÒA**<br>**TỈNH PHÚ YÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 03/2019/QĐST-HNGĐ | *Tây Hòa, ngày 21 tháng 01 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 179/2018/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2018, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

*Bị đơn:* Anh Trần Văn T, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Mỹ T và anh Trần Văn T.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ T và anh Trần Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Trần Nguyễn An T, sinh ngày 14/11/2015 cho chị Nguyễn Thị Mỹ T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trần Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con; Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí

300.000 đồng đã nộp tại Biên lai số 0010710 ngày 31/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, nên hoàn lại cho chị T 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- UBND xã Hòa Phong;
- VKSND huyện Tây Hòa;
- Chi cục THADS huyện Tây Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thanh Phong**